

Bản án số: **03/2026/HS-ST**
Ngày 20 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Công Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tất Bấy;
2. Ông Phạm Văn Chữ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Bắc Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Đông – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2025/TLST – HS ngày 29 tháng 12 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST- HS, ngày 06 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn A**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990, tại xã L, tỉnh Bắc Ninh; Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1947 (Đã chết) và con bà Trương Thị D, sinh năm 1948; Vợ: Leo Thị H1, sinh năm 1993; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh B. Có mặt

Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 (đã chết)
- Bà Tống Thị Q, sinh năm 1968 (đã chết)

Đều địa chỉ: TDP K, phường P, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp của ông T, bà Q:

+ Ông Tổng Văn V, sinh năm 1939;

+ Bà Đỗ Thị H2, sinh năm 1945;

Đều địa chỉ: Thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

+ Chị Nguyễn Tú A1, sinh năm 1994; (có mặt)

Địa chỉ: TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh

+ Chị Nguyễn Thị Ánh T1, sinh năm 2001; (có mặt)

+ Anh Nguyễn Minh Q1, sinh năm 2007; (có mặt)

Đều địa chỉ: TDP K, phường P, tỉnh Bắc Ninh

Ông T, bà H2, chị Tú A1, chị T1, anh Quân Ủy Q2 tham gia tố tụng theo hợp đồng ủy quyền ngày 05/05/2025 cho Ông Nguyễn Quang H3, sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ: TDP K, phường P, tỉnh Bắc Ninh

- Ông Trịnh Đức H4, sinh năm 1956 (đã chết)

Địa chỉ: TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp của ông H4:

+ Bà Ngô Thị L, sinh năm 1953; (có đơn xin vắng mặt)

+ Anh Trịnh Gia Đ, sinh năm 1985; (có đơn xin vắng mặt)

+ Chị Trịnh Thị M, sinh năm 1996; (vắng mặt)

Đều địa chỉ: TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh

- Anh Vũ Văn H5, sinh năm 2001; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: TDP L, phường P, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn V1, sinh năm 1977; (có mặt)

Địa chỉ: TDP M, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh;

- Ông Đặng Văn Q3, sinh năm 1989; (có mặt)

Địa chỉ: TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh.

- Chị Leo Thị H1, sinh năm 1993; (có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

- Ông Dương Quang T2, sinh năm 1974; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh.

- Ông Nguyễn Văn H6, sinh năm 1979; (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh.

- Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

- Ông Hoàng Văn P, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

- Công ty cổ phần Đại Đồng Xuân

Do bà Giáp Thị T3 – Giám đốc đại diện theo pháp luật; (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã L, tỉnh Bắc Ninh

- Công ty cổ phần Đ2 Do ông Nguyễn Văn T4 – Hạt trưởng hạt Quản lý đường bộ L1 đại diện theo ủy quyền. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Kim T5, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A Ngõ H, phường H, TP Hà Nội

Người làm chứng:

- Anh Vũ Văn H7, sinh năm 2008; (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh

- Anh Tô Ngọc P1, sinh năm 1986; (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP C, phường P, tỉnh Bắc Ninh

- Ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1978; (có mặt)

Địa chỉ: TDP C, phường P, tỉnh Bắc Ninh

- Anh Hà Văn T6, sinh năm 1994; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: TDP H, phường P, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn A, sinh năm 1990 trú tại thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh là người đã có giấy phép lái xe hạng E, có giá trị đến ngày 11/3/2029. Ngày 02/5/2024 anh Trần Văn V1, sinh năm 1977, trú tại thôn M, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh ký hợp đồng thuê A hàng ngày lái xe ô tô khách 47 chỗ ngồi nhãn hiệu BAHAI, loại CA K47, màu sơn trắng – đỏ, biển kiểm soát 98F-002.11 của anh V1 đón công nhân dọc Quốc lộ C, từ xã L, tỉnh Bắc Ninh đến khu công nghiệp V - N thuộc phường V, tỉnh Bắc Ninh.

Sáng ngày 28/4/2025, sau khi chở công nhân đi làm và quay về, bị cáo điều khiển xe rẽ vào quán “Thơm Thịnh” tại thôn T, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh để ăn sáng. Khi đến quán thì A dừng xe ở bên đường để vào trong quán ăn sáng,

còn chị H1 ngồi trên xe ô tô đời A. Quá trình ăn sáng tại quán, A có gặp và uống rượu với anh Hà Văn T6, sinh năm 1994, trú tại TDP H, phường P, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi A điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường km33+750 thuộc TDP C, phường P, tỉnh Bắc Ninh do A buồn ngủ và ngủ gật làm ô tô mất lái đâm gãy đổ 02 cột mốc bên phải đường theo chiều đi (hướng phường P đi phường C), lúc này hàng bánh xe phía bên phải đi chệch ra ngoài lề đất. A giật mình điều khiển xe lao về phía trước và đâm vào xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn Xanh, gắn biển số: 98AB-131.20 do ông Trịnh Đức H4, sinh năm 1956, trú tại TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đi phía trước cùng chiều làm xe mô tô bị đổ, ông H4 ngã xuống đường. Sau khi đâm vào xe mô tô của ông H4, A đánh lái sang bên trái đường tiếp tục va chạm với xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại Morning, màu sơn Đỏ, gắn biển số: 29A-345.53 do ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 chở theo vợ là bà Tống Thị Q, sinh năm 1968, cùng trú tại TDP K, phường P, tỉnh Bắc Ninh ngồi ở ghế phụ, đi hướng ngược chiều (hướng phường C đi phường P). Sau khi va chạm với xe ô tô của ông T, xe ô tô của A đâm rê trượt xe ô tô của ông T và vào cửa cuốn của nhà anh Vũ Văn H5, sinh năm 2001, trú tại TDP C, phường P, tỉnh Bắc Ninh (nhà anh H5 ở phía bên trái đường theo chiều đi của A). Sau khi xe ô tô của ông T va vào cửa cuốn và dừng lại, xe ô tô do A điều khiển tiếp tục đâm vào góc tường nhà anh Vũ Văn H5 và lao sang vườn vải của gia đình anh Nguyễn Văn H6, sinh năm 1979, trú tại TDP T, phường P, tỉnh Bắc Ninh (vườn vải nhà anh H6 ở giáp phía bên trái nhà anh H5). Sau khi xảy ra va chạm, A xuống xe đi về trước, còn chị H1 ở lại cùng mọi người gọi xe đưa ông H4, bà Q đi cấp cứu, còn ông T tử vong tại chỗ.

Hậu quả: Hai xe ô tô và xe mô tô hư hỏng; vỡ đổ 01 bức tường, hư hỏng 01 bộ cửa cuốn của gia đình anh H5; gãy 02 cành vải của gia đình anh H6; Ông T tử vong tại chỗ, ông H4 và bà Q được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ3, do thương tích nặng, bà Q tử vong cùng ngày. Còn ông H4 được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đ4 số 1. Đến ngày 17/8/2025, ông H4 tử vong.

Sau khi xảy ra tai nạn, Hoàng Văn A bị xây sát ở hai cánh tay, A xuống xe đi về nhà tắm rửa, sau đó đi đến Trạm y tế xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là trạm y tế xã L) để thăm khám. Đến 16 giờ cùng ngày, Hoàng Văn A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đầu thú. Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và ma túy đối với Hoàng Văn A, kết quả: Nồng độ cồn 0,833mg/l khí thở; âm tính với chất ma túy.

Cùng ngày 28/4/2025 cơ quan CSĐT Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường Q thuộc Km33+700 thuộc địa phận TDP C, phường P, thị xã C, tỉnh Bắc Giang (nay là TDP C, phường P, tỉnh Bắc Ninh). Đoạn đường cong mặt đường trải asphalt phẳng rộng 11,3m, ở giữa có vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng trên trục

đường QL31, lấy chiều từ huyện L đi huyện L làm hướng chuẩn. Bên phải đường có lề đất rộng trung bình 1,5m; bên trái đường có dải bê tông liền kề rộng 0,5m, kế tiếp là mương thoát nước có nắp đậy bê tông rộng 0,8m. Hiện trường là đoạn đường giới hạn tốc độ 60km/h, cấm vượt và có biển báo nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp bên trái theo hướng phường P đi phường C.

+ Trên lề đất bên phải đường cách mốc chuẩn 7,1m về phía Lục Nam; cách mép chuẩn 0,6m có 01 cột mốc bê tông bị bung bật, gãy đổ xô lệch khỏi vị trí ban đầu ký hiệu (1). Cột mốc (1) có kích thước (0,7x0,16x0,16) m, trên bề mặt cột hướng phía mép chuẩn, cao cách mép chân cột 0,35m có vùng dầu vết trượt xước, bám dính vật chất màu đỏ kích thước (16x13) cm, chiều hướng từ L đi L.

+ Dầu vết in hằn một phần trên lề đất bên phải đường, một phần trên mặt đường kích thước (4,7x0,3) m ký hiệu (2). Dầu vết có chiều hướng từ L đi L; điểm đầu vết (2) cách mép chuẩn 0,2m (điểm đầu vết (2) nằm trên lề đất bên phải); cách mốc chuẩn 3,9m về phía Lục Nam; điểm cuối vết (3) nằm trên mặt đường cách mép chuẩn 2,8m. Dầu vết (3) in hằn dạng vân lốp.

+ Cột mốc trên có ký hiệu “H7/33” (mốc chuẩn) trên lề đất bên phải đường bị đổ gãy theo hướng từ L đến L ký hiệu (3). Trên bề mặt cột phía Lục Nam có dầu vết in hằn dạng vân lốp, trên có rải rác các dầu vết trượt xước, bám dính vật chất màu đỏ.

+ Vùng dầu vết các mảnh vỡ vật chất rải rác trên mặt đường và lề đất bên phải đường kích thước 56mx3,2m ký hiệu (4). Điểm đầu vết (4) phía Lục Nam ngay sát, trùng vị trí mốc chuẩn; điểm đầu vết (4) phía Lục Ngạn trùng với mép chuẩn.

+ Dầu vết trượt bám dính vật chất màu đen trên mặt đường kích thước 5,6mx0,15m ký hiệu (5). Dầu vết có chiều hướng từ L đến L, điểm đầu vết cách mốc chuẩn 26,3m về phía Lục Ngạn, cách mép chuẩn 1m; điểm cuối vết cách mép chuẩn 1,9m.

+ Trên lề đất bên phải đường, cách điểm đầu vết (5) là 3,9m về phía L, cách mép chuẩn 1,3m có đặt 01 cột điện viễn thông trên có ký tự “02” ký hiệu (6). Trên mặt ngoài phía mép chuẩn cột điện viễn thông (6) cao cách mặt đất 2,2m có vùng dầu vết trượt xước, bám dính vật chất dạng mảnh thủy tinh kích thước 45cmx5cm.

+ Dầu vết trượt xước trên mặt đường kích thước 13,4mx0,03m ký hiệu (7). Dầu vết không liên tục, chiều hướng từ Lục Nam đến L; điểm đầu vết cách cột điện viễn thông (6) là 6,9m về phía Lục Ngạn, cách mép chuẩn 0,3m; điểm cuối vết cách mép chuẩn 0,3m.

+ Xe mô tô biển số 98AB-131.20 đổ nghiêng trái trên mặt đường và lề đất bên phải có ký hiệu (8), trục bánh sau xe (8) nằm trên mặt đường cách

điểm đầu vết (7) là 13,5m về phía Lục Ngạn, cách mép chuẩn 0,7m; trục bánh trước xe (8) nằm trên lề đất bên phải cách mép chuẩn 0,4m.

+ Vùng dấu vết màu nâu đỏ bám dính trên mặt đường kích thước 40cmx25cm ký hiệu (9). Điểm gần nhất vết (9) cách trục bánh sau xe (8) là 4,3m về phía Lục Ngạn; điểm gần nhất vết (9) cách mép chuẩn 1,9m.

+ Trên khu vực đất bên trái đường có nhà ở của hộ anh Vũ Văn H5 sinh năm 2001. Nhà anh H5 có cửa chính ra vào mở hướng ra QL31, phía trước có sân bê tông kích thước 9,5mx10,4m.

+ Dấu vết trượt xước, gãy vỡ bung bật bê tông bám dính vật chất màu đen trên dải bê tông, nắp bê tông mương thoát nước, sân bê tông bên trái đường (Phía trước nhà anh H5) kích thước 11,2mx3,8m ký hiệu (10). Dấu vết có chiều hướng từ mép trái đường tới nhà ở của anh H5. Điểm đầu vết nằm trên dải bê tông liền kề mép trái đường cách điểm đầu vết (7) là 19,6m về phía Lục Ngạn, cách mép đường trái 0,17m; điểm cuối vết nằm trên mặt sân bê tông phía trước nhà anh H5, cách mép chuẩn 9,2m.

+ Vùng dấu vết trượt xước, bung bật mảng vật chất trên có gắn biển số 29A-345.539 trên khu vực nắp cống (mương thoát nước) bên trái đường và khu đất bên trái đường kích thước 4,6mx2,6m ký hiệu (11). Dấu vết có chiều hướng từ mép trái đường tới nhà ở anh H5. Điểm đầu vết cách mép trái đường 1,1m; cách điểm đầu vết (10) là 2,3m về phía Lục Nam; điểm cuối vết cách mép trái đường 3,1m.

+ Xe ô tô biển số 29A-345.53 trên sân bê tông phía trước nhà ở hộ anh H5, đầu xe hướng phía nhà ở của anh H5, đuôi xe hướng mép trái đường ký hiệu (12). Trục bánh sau bên phải cách điểm đầu vết (10) là 9,1m chéo phía Lục Ngạn cách mép trái đường 7,5m; trục bánh trước bên phải cách mép trái đường 9,2m; trục bánh sau bên trái cách điểm đầu vết (10) là 9,2m; cách mép trái đường 8,55m.

+ Tử thi nam giới được xác định là ông Nguyễn Văn T sinh năm 1966, trú tại TDP K, phường P, thị xã C, tỉnh Bắc Giang ở tư thế nằm ngửa, đầu hướng mép chuẩn, hai chân hướng phía nhà gia đình anh H5 ký hiệu (13). Đầu tử thi cách trục bánh sau trái xe (12) là 1m về phía gia đình anh H5 cách mép trái đường 9,5m; gót chân phải cách mép đường 9,8m. Tử thi nằm trên sân bê tông phía trước nhà ở gia đình anh H5.

+ Xe máy điện màu đen nhãn hiệu “Xmen” màu sơn đen đổ nghiêng trái đè trên tử thi (13), đầu xe hướng Lục Nam, đuôi hướng Lục Ngạn ký hiệu (14). Trục bánh trước xe (14) cách trục bánh sau bên trái xe (12) là 1,9m về phía Lục Nam; cách mép trái đường 10m; trục bánh sau cách trục bánh sau bên trái (12) là 1,7m về phía L.

+ Vùng mảng tường nhà anh H5 bị khuyết thiếu, các mảnh vỡ vật chất, vùng đất kích thước 9,8mx3,7m ký hiệu (15). Điểm gần nhất cách mép trái

đường 2,5m; điểm gần nhất trùng với trục bánh sau bên phải xe (12). Tại góc tường phía trước nhà ở của gia đình anh H5 có mảng tường khuyết thiếu kích thước 2,6mx3,6m; tường nứt dài 5,27m; cửa cuốn kim loại dài 4m bị bung bật khỏi vị trí cố định.

+ Xe ô tô biển số 98F-002.11 trên khu đất bên trái đường, đầu xe hướng khu dân cư bên trái đường, đuôi xe hướng mép chuần ký hiệu (16). Trục bánh sau bên phải xe (16) cách trục bánh trước bên phải xe (12) là 5,7m về phía Lục Ngạn, cách mép trái đường 9,9m; trục bánh trước bên phải cách mép trái đường 14,4m.

+ Trên lề đất bên phải đường cách cột mốc “H6/33” là 20m về phía Lục Ngạn có đặt biển P.127 (tốc độ tối đa cho phép 60 km/h) và biển P.125. Trên lề đất bên trái đường cách cột mốc “H9/33” là 20m về phía Lục Nam có đặt biển W220a. Trên lề đất bên phải đường cách vị trí (9) là 6m về phía Lục Ngạn có đặt biển W.207C.

+ Trên mặt ngoài bức tường phía Tây Nam nhà ở gia đình Vũ Văn H5, ngay sát vị trí xe máy điện (14); cao cách mặt sân bê tông 19cm có vùng dầu vết, bong tróc, trơn xước sơn, cát xi măng kích thước 45cmx35cm, chiều hướng lực tác động từ mép trái đường tới nhà ở của gia đình anh Vũ Văn H5.

+ Trên khu vực đất, tại vị trí phía trước đầu xe và cạnh bên trái xe ô tô (16) có rải rác vùng các mảng tường xây bằng gạch cay bê tông..

- Ngày 11/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông. Kết quả:

+ Đối với xe ô tô khách 47 chỗ, nhãn hiệu BAHAI, loại GAK47, màu sơn trắng đỏ, BKS 98F-002.11: Vỡ hỏng kính chắn gió phía trước; Vỡ hỏng kính chắn gió cửa lái; Vỡ hỏng 02 tấm kính hông (kính cửa sổ tứ 4,5) bên phụ; Hư hỏng roăng kính chắn gió phía trước; Vỡ hỏng ba đòn sóc trước; Vỡ hỏng gương chiếu hậu bên trái; Vỡ hỏng gương chiếu hậu bên phải; Hư hỏng bộ cần gạt mưa; Vỡ hỏng cụm đèn pha, xi nhan bên phải, bên trái; Vỡ hỏng cụm đèn gầm bên phải, bên trái; Vỡ hỏng ốp nhựa la răng bánh trước bên trái; Vỡ hỏng đèn nóc phía trước đầu xe bên trái (đèn trán bên trái); Vỡ hỏng mặt còi vô lăng; Chùn cong, bong tróc mất sơn các vị trí: Cột A bên phải; tấm kim loại phía trước đầu xe; tai xe bên trái; chắn bùn trước bên trái; khung cố định ba đòn sóc trước. Tình trạng phương tiện bị hư hỏng phần đầu xe, cần sửa chữa thay thế.

+ Đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại Morning, màu sơn đỏ, BKS: 29A-345.53: Vỡ hỏng kính chắn gió trước; Hư hỏng cửa lái bên trái phía trước (cánh cửa trước lái); Vỡ hỏng kính chắn gió cửa sau bên trái; Vỡ hỏng ba đòn sóc trước; Vỡ hỏng mặt ca lăng; Vỡ hỏng cụm đèn pha bên trái; Vỡ hỏng cụm đèn hậu bên trái, bên phải; Vỡ hỏng gương chiếu hậu bên trái; Hư hỏng két nước; Hư hỏng bình ác quy; Hư hỏng hộp cầu chì; Hư hỏng màn hình giải trí

điện tử; Hư hỏng mặt taplo; Chùn cong, biến dạng, bong tróc sơn tại các vị trí: Nắp capo; tai xe bên trái, cột A bên trái, cột B bên trái; nóc xe, cánh cửa phía sau bên trái; khung giá đỡ ắc quy; ốp cạnh dưới bên phải xe sườn xe. Tình trạng phương tiện bị hư hỏng toàn bộ vỏ xe, khung sườn, cần thay thế sửa chữa.

+ Đối với xe Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, biển số 98AB-131.20: Hư hỏng tay xách; Vỡ hỏng cụm đèn hậu, đèn xi nhan sau; Vỡ hỏng gương chiếu hậu bên trái; V2 hỏng đèn xi nhan bên trái phía trước; Vỡ hỏng đèn pha; Hư hỏng đầu ốc tay nắm (gù tay nắm) bên trái; Hư hỏng chấn bụn bánh sau; Hư hỏng chấn bụn bánh trước; Hư hỏng cánh yếm bên trái; Hư hỏng cao su giá đỡ chân trước bên trái; Vỡ hỏng ốp sườn bên trái; Vỡ hỏng ốp sườn bên phải. Tình trạng phương tiện bị hư hỏng phần đuôi xe cần sửa chữa thay thế.

- Ngày 13/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra quyết định trưng cầu giám định số A517 giám định cơ chế hình thành dấu vết trên hiện trường, trên phương tiện; vị trí va chạm giữa các phương tiện trên mặt đường; tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn. Tại bản kết luận số 1275 ngày 27/6/2025, kết luận:

1. Dấu vết gãy vỡ, chùn cong, mài sát sơn, nhựa, cao su, bám dính chất màu đỏ tại cụm đèn hậu, ốp đuôi xe, tay xách phía sau, chấn bụn bánh sau, biển số, mặt sau ống xả của xe mô tô biển kiểm soát 98AB-131.20, có hướng từ sau ra trước (từ ảnh số 5 đến 12 bản ảnh khám phương tiện) được hình thành do phương tiện có sơn màu đỏ (như xe ô tô biển kiểm soát 98F-002.11) tác động theo hướng từ sau ra trước tạo nên là phù hợp. Vị trí va chạm tại trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 7, thuộc chiều chuyển động bên phải của đường Quốc lộ 31 theo hướng L đi L.

- Dấu vết mài sát nhựa, cao su, kim loại, bám dính bụn đất tại bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98AB-131.20 gồm: ốp nhựa đầu xe, gương chiếu hậu, tay lái, cánh yếm, đỡ chân trước, tay xách sau được hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98AB-131.20 đổ nghiêng phải, văng rê trên mặt đường, đồng thời tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 7 trên hiện trường.

2. Dấu vết vỡ khuyết nhựa, chùn cong, mài sát kim loại bám dính chất màu đỏ tại ba đờ sóc trước, giá kim loại gắn ba đờ sóc trước, khung kim loại đầu xe ô tô biển kiểm soát 98F-002.11, có chiều hướng từ trước ra sau (từ ảnh số 7 đến ảnh số 14 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết cong vênh, biến dạng, mài sát sơn, kim loại, găm kẹp mảnh nhựa tại bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29A-345.53 gồm: nắp capo, ốp kim loại đầu xe, cánh cửa trước và sau, có chiều hướng từ phải sang trái, từ trước ra sau (từ ảnh số 5 đến ảnh số 13 bản ảnh khám phương tiện). Vị trí va chạm đầu tiên tại trước

điểm đầu dấu vết bung bật, cày xước, bám dính chất màu đen ký hiệu số 10, thuộc chiều chuyển động bên trái theo hướng L đi L.

3. Dấu vết vỡ khuyết, mài sát sơn nhựa, bám dính chất màu trắng dạng bột đá tại cụm đèn chiếu sáng bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 98F-002.11, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 22 bản ảnh khám phương tiện) được hình thành do va chạm với vật tày cứng, bề mặt dạng bê tông - xi măng tạo nên, phù hợp với quá trình va chạm với cột mốc bên phải đường, đồng thời tạo nên dấu vết gãy đổ, mài sát bê tông, bám dính chất màu đỏ ký hiệu số 1 và số 3 trên hiện trường (ảnh số 9, 10, 11, 16, 17, 18 bản ảnh khám nghiệm hiện trường).

- Dấu vết vỡ khuyết kính, mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu trắng dạng bột đá, găm mảnh bê tông tại kính chắn gió trước, khung kim loại đầu xe của xe ô tô biển kiểm soát 98F-002.11 (từ ảnh số 5 đến ảnh số 15, 21, 23 bản ảnh khám phương tiện) được hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt dạng bê tông - xi măng tạo nên, phù hợp với dấu vết vỡ khuyết, mài sát bê tông, bám dính vật chất dạng thủy tinh tại vị trí ký hiệu số 6, số A (ảnh số 24, 25, từ ảnh số 52 đến ảnh số 61 bản ảnh nghiệm hiện trường).

4. Dấu vết mài cao su, sơn, kim loại, bám dính chất màu trắng dạng bột đá tại bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 29A-345.53 gồm: ốp kim loại bảo vệ gầm xe, bánh sau (ảnh số 47 bản ảnh khám nghiệm hiện trường) được hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 29A-345.53 bị đẩy, rê trượt trên mặt sân bê tông bên trái đường, đồng thời tạo nên dấu vết bung bật, cày xước, bám dính chất màu đen ký hiệu số 10 trên hiện trường.

5. Dấu vết mài trượt ký hiệu số 2 phù hợp với quá trình xe ô tô biển kiểm soát 98F-002.11 chuyển động, rê trượt tạo nên.

6. Chiều hướng chuyển động: Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 98F-002.11 chuyển động theo hướng L đi L, hướng chính vào lề đường phải, sau đó chuyển hướng sang lề đường trái và chạm với xe ô tô biển kiểm soát 29A - 345.53 chuyển động theo chiều ngược lại.

Ngày 28/4/2025 và ngày 17/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết đối với ông Nguyễn Văn T, bà Tống Thị Q và ông Trương Đức H8.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 878 ngày 12/5/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

“1. Các kết quả chính: Trên cơ thể Tống Thị Q có các tổn thương xây sát, rách da, bầm tím tập trung ở các vùng: Đầu, mặt, ngực, hai tay và chân phải; Hai lỗ mũi và khoang miệng có máu; Gãy phức tạp xương lồng ngực hai bên. Khám trong: Kiểm tra vết rách da vùng trán trái thấy: Bầm tụ máu tổ chức

dưới da. đầu, đường vỡ xương hộp sọ vùng trán, phần đo được dài 1,5cm; Chọc hút bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực thấy có máu không đông.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của Tống Thị Q do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín”.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 879 ngày 12/5/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

“1. Các kết quả chính: Trên cơ thể Nguyễn Văn T có các tổn thương sưng nề, biến dạng, sâu sát, dập rách da, bầm tím tập trung ở các vùng: Đầu, mặt, ngực, bụng, hai tay và chân trái; Hai lỗ tai, hai lỗ mũi và khoang miệng có nhiều máu không đông chảy ra khi thay đổi tư thế; Gãy phức tạp xương đòn phải, xương lồng ngực hai bên; Gãy phức tạp xương cánh tay, cẳng tay phải và xương cánh tay trái. Khám trong: Chọc hút bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực thấy có nhiều máu không đông lẫn dịch bọt.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, gãy phức tạp xương chi trên”.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 2305 ngày 09/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

“1. Các kết quả chính: Tổn thương chính trên cơ thể Trịnh Đức H4: Phù thiếu dưỡng bàn tay, bàn chân hai bên; Vùng thái dương, đỉnh trái có diện sưng nề tổ chức da đầu; tổ chức dưới da lỏng lẻo, kích thước (12x14) cm; bờ mép có đường mổ dài 24cm, liền sẹo tốt. Kết quả chụp cắt lớp vi tính sọ não: Nhiều ổ đọng dập, tụ máu trong nhu mô thùy trán hai bên và thái dương trái; tụ máu ngoài màng cứng cấp hai bán cầu và dọc liềm đại não; chảy máu khoang dưới nhện rải rác hai bán cầu: phủ não vùng đáy não. Khoảng khuyết mở xương rộng sau phẫu thuật vùng trán - thái dương - đỉnh trái. Rộng khớp đỉnh - chẩm - chũm phải; sưng nề tụ máu dưới da vùng đầu. Tụ máu trong xoang bướm. Kết quả chụp cắt lớp vi tính lồng ngực: Khí thũng hai phổi; xơ hóa, đông đặc nhu mô dưới màng phổi đáy sau hai phổi. Vỡ xương bả vai phải; gãy gai ngang phải L1, L2; gãy gai sau T3, T4, T5; TD trượt T5.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của Trịnh Đức H4 do đa chấn thương không hồi phục: Chấn thương sọ não, chấn thương cột sống”.

Ngày 12/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) ra Quyết định trưng cầu giám định số A321 giám định Mẫu chất màu nâu đỏ (nghi máu) thu tại vị trí số (9) hiện trường có phải máu người không? Thuộc nhóm máu gì? Mẫu chất màu nâu đỏ (nghi máu) bám dính trên vô lăng xe ô tô BKS: 98F-002.11 có phải máu người không? Thuộc nhóm máu gì? Mẫu máu của Hoàng Văn A thuộc nhóm máu gì? Tại bản kết luận số 972 ngày 22/5/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: “Mẫu máu của Hoàng Văn A được niêm phong, gửi giám định thuộc nhóm máu B; Trên các mẫu được niêm phong, gửi giám định đều có máu người, nhóm máu: Trên mẫu thu tại hiện

trường: Nhóm máu A; Trên 01 (một) chiếc vỏ bọc vô lăng bằng da, màu đen, có họa tiết màu nâu xám: Nhóm máu B”.

Ngày 02/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường C, tỉnh Bắc Ninh tiến hành định giá đối với các tài sản bị thiệt hại trong vụ tai nạn.

+ Tại Kết luận định giá tài sản số 06 ngày 06/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường C, tỉnh Bắc Ninh đối với xe ô tô khách 47 chỗ ngồi nhãn hiệu BAHAI, loại CA K47, màu sơn Trắng - Đỏ, BKS: 98F-002.11, kết luận: Thay kính chắn gió phía trước: 5.000.000 đồng; Thay kính chắn gió cửa lái: 1.500.000 đồng; Thay 02 tấm kính hông (kính cửa số tứ 4,5) bên phụ: 3.500.000 đồng; Thay roăng kính chắn gió phía trước: 550.000 đồng; Thay ba đờ sóc trước: 9.500.000 đồng; Thay gương chiếu hậu bên trái: 1.500.000 đồng; Thay gương chiếu hậu bên phải: 1.500.000 đồng; Thay bộ cần gạt mưa: 500.000 đồng; Thay cụm đèn pha, xi nhan bên phải, bên trái: 6.000.000 đồng; Thay cụm đèn gầm bên phải, bên trái: 1.000.000 đồng; Thay ốp nhựa la răng bánh trước bên trái: 500.000 đồng; Thay đèn nóc phía trước đầu xe bên trái (đèn trán bên trái): 300.000 đồng; Thay mặt còi vô lăng: 2.000.000 đồng; S, gò hàn, cố định lại các vị trí: Cột A bên phải; tấm kim loại phía trước đầu xe; tai xe bên trái; chắn bùn trước bên trái; khung cố định ba đờ sóc trước: 27.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 60.350.000 đồng.

+ Tại Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 06/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường C, tỉnh Bắc Ninh đối với xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại Morning, màu sơn Đỏ, BKS: 29A-345.53, kết luận tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 89.400.000 đồng.

+ Tại Kết luận định giá tài sản số 08 ngày 06/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường C, tỉnh Bắc Ninh đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn Xanh, biển số: 98AB-131.20, kết luận tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 2.540.000 đồng.

+ Tại Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 06/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường C, tỉnh Bắc Ninh, kết luận tài sản của anh Vũ Văn H5 hư hỏng có giá trị là 8.469.600 đồng.

+ Tại Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 06/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường C, tỉnh Bắc Ninh, kết luận: Giá trị tài sản đối với 02 cành vải, loại vải thiều, có đường kính tán là 1,8m, đường kính tại vị trí gãy là 15cm; cây vải được trồng từ năm 2000 vào thời điểm bị thiệt hại ngày 28/4/2025 là: 300.000 đồng.

* Về vật chứng vụ án:

- Ngày 14/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản, giấy tờ gồm:

+ Trả lại cho anh Trần Văn V1, sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố M, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh: 01 xe ô tô khách 47 chỗ ngồi nhãn hiệu BAHAI, loại CA K47, màu sơn Trắng - Đỏ, BKS: 98F-002.11; 01 (Một) vỏ bọc vô lăng; 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 98F-002.11; 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô BKS: 98F-002.11.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Quang H3, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố K, phường P, tỉnh Bắc Ninh (Đại diện gia đình bị hại Nguyễn Văn T, Tống Thị Q): 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại Morning, màu sơn Đỏ, BKS: 29A-345.53, 01 (Một) giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Nguyễn Văn T; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 29A-345.53 mang tên Nguyễn Kim T5; 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 29A-345.53.

- Trả lại cho anh Trịnh Gia Đ, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố T, phường P, tỉnh Bắc Ninh (Đại diện gia đình bị hại Trịnh Đức H4): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn Xanh, BKS: 98AB-131.20, 01 (Một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Trịnh Đức H4; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 98AB-131.20 mang tên Trịnh Đức H4; 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô BKS: 98AB-131.20.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Hoàng Văn A, sinh ngày 12/7/1990, nơi cư trú: xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã được chuyển đến kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình giải quyết vụ án đại diện gia đình Hoàng Văn A và anh Trần Văn V1 (là chủ xe ô tô BKS: 98F-002.11) đã bồi thường và hỗ trợ cho gia đình bị hại Nguyễn Văn T, Tống Thị Q tổng số tiền: 570.000.000 đồng (bao gồm: Thiệt hại tính mạng, chi phí mai táng đối với ông T, bà Q và thiệt hại của xe ô tô BKS: 29A-345.53);

- Gia đình Hoàng Văn A đã bồi thường cho gia đình anh Vũ Văn H5 có bức tường nhà và cửa cuốn bị hư hỏng tổng số tiền: 28.000.000 đồng;

- Bồi thường cho gia đình bị hại Trịnh Đức H4 tổng số tiền: 200.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Quang H3 - Đại diện hợp pháp của người bị hại T, Q; anh Trịnh Gia Đ - Đại diện hợp pháp của người bị hại H4 và anh Vũ Văn H5 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe ô tô khách 47 chỗ ngồi nhãn hiệu BAHAI, loại CA K47, màu sơn Trắng - Đỏ, BKS: 98F-002.11 của anh Trần Văn V1 bị hư hỏng. Anh V1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Đối với 02 cột mốc bị hư hỏng, ngày 05/11/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã tiến hành làm việc với ông Nguyễn Văn T4 - Hạt trưởng, Hạt quản lý đường bộ L1, tỉnh Bắc Ninh. Ông T4 cung cấp: 02 cột mốc bị hư hỏng ngày 28/4/2025 có chi phí thay thế, sửa chữa là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Đến ngày 06/11/2025, gia đình Hoàng Văn A đã bồi thường, chi trả số tiền khắc phục sửa chữa 02 cột mốc trên với số tiền: 1.000.000 đồng. Cùng ngày, ông Nguyễn Văn T4 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Đối với 02 cành vải bị đứt gãy của gia đình anh Nguyễn Văn H6, anh H6 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-KV5 ngày 26/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực. 5- Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q là ông H3 cùng chị Nguyễn Tú A1, chị Nguyễn Thị Ánh T1, anh Nguyễn Minh Q1 yêu cầu bị cáo Hoàng Văn A phải bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng.

Bị cáo A xác nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Về yêu cầu bồi thường của người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q đưa ra bị cáo A đồng ý bồi thường.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Leo Thị H1 xác định số tiền chị H1 đứng ra bồi thường thay cho bị cáo A, chị H1 không yêu cầu bị cáo A phải trả lại cho chị H1. Chị H1 đồng ý cùng bị cáo bồi thường tiếp cho gia đình bị hại ông T, bà Q số tiền 50.000.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Văn N, ông Hoàng Văn P xác định ông N, ông P chỉ đại diện gia đình bị cáo A đi tham gia cùng chị H1 để hỏi thăm và bồi thường cho gia đình bị hại còn số tiền bồi thường là của chị H1 không liên quan gì tới ông N1 và ông P.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn V1, ông Đặng Văn Q3 giữ nguyên ý kiến đã trình bày có trong hồ sơ vụ án không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa đại diện VKSND Khu vực 5 - Bắc Ninh đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 3 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn A từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam (28/04/2025).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 246 BLTTDS; Điều 584; Điều 585; Điều 486; Điều 591; Điều 468 BLDS.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q và bị cáo Hoàng Văn A và gia đình bị cáo A. Bị cáo A phải tiếp tục bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q số tiền 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hoàn trả bị cáo Hoàng Văn A 01(một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Hoàng Văn A, sinh ngày 12/7/1990, nơi cư trú: xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố Tụng hình sự; Điều 21; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, buộc bị cáo A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí DSST.

Tại phiên tòa Bị cáo A trình bày: Bị cáo thấy bị truy tố và xét xử là đúng người đúng tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa. Những người này đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng tới việc xét xử vụ án, nên HĐXX căn cứ Điều 292, Điều 293 BLTTHS xử vắng mặt những người trên.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Bắc Ninh đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 28/4/2025 tại Km33+750 Quốc lộ C thuộc TĐPCầu Đất, phường P, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Văn A, sinh năm 1990, trú tại thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe ô tô khách 47 chỗ ngồi nhãn hiệu BAHAI, loại CA K47, màu sơn trắng - đỏ, gắn biển số: 98F-002.11 đi hướng phường P đi phường C, do A điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi trong hơi thở có nồng độ cồn 0,833mg/l khí thở, đi đến đoạn đường có biển cảnh báo nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm A không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện đi phía trước cùng chiều và đi không đúng phần đường, dẫn đến đâm vào 02 cột mốc ở rìa đường, va chạm với xe mô tô biển số 98AB-131.20 do ông Trịnh Đức H4 điều khiển đi phía trước cùng chiều, tiếp đó xe ô tô do A điều khiển va chạm với xe ô tô BKS: 29A-345.53 do ông Nguyễn Văn T điều khiển, trên xe có bà Tống Thị Q ngồi ở ghế phụ, đi hướng ngược chiều đến. Xe ô tô của An du đẩy xe ô tô của ông T va chạm vào cửa cuốn của gia đình anh Vũ Văn H5 (ở phía bên trái đường theo chiều A đi) làm xe ô tô của ông T dừng lại, xe ô tô của A tiếp tục đâm vào góc tường nhà anh H5 rồi lao xuống vườn vải của gia đình anh Nguyễn Văn H6 ở cạnh nhà anh H5 làm gãy 02 cành vải. Hậu quả: Ông T, bà Q, ông H4 tử vong.

Hành vi trên của Hoàng Văn A đã vi phạm khoản 2, Điều 9; khoản 1, Điều 10; khoản 1, 2 và điểm b, d khoản 3 Điều 12; khoản 1 Điều 17 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc Hội.

Như vậy, bị cáo Hoàng Văn A khi thực hiện hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Bởi lẽ bị cáo không tuân thủ các qui định về an toàn giao thông đường bộ, hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm an toàn công cộng và trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ nói chung mà còn xâm hại tính mạng của 03 người.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên là do lỗi của bị cáo Hoàng Văn A. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo A bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật và cũng để răn đe phòng ngừa tội phạm xảy ra.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, HĐXX thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, khi hậu quả xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả tới bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có đơn đề xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo A đã ăn năn, thành khẩn và xin lỗi gia đình bị hại. Nên Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 để xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn A.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo A đã bồi thường cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại ông H4, bị hại anh H5, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có biên bản thỏa thuận giải quyết xong về việc dân sự nay người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q và bị cáo A thỏa thuận bị cáo A bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần cho phía người đại diện hợp pháp của bị hại là ông T, bà Q. Việc thỏa thuận giữa bị cáo A và người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q là hoàn toàn tự nguyện, nên HĐXX căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 246 BLTTDS; Điều 584; Điều 585; Điều 486; Điều 591 BLDS

công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo A và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q

[9] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01môt) giấy phép lái xe hạng E mang tên Hoàng Văn A, sinh ngày 12/7/1990, nơi cư trú: xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS trả lại bị cáo.

[10] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 21; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Hoàng Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí DSST.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 3 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Hoàng Văn A 05 (Năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (28/04/2025)

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Văn A 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Hoàng Văn A 01môt) giấy phép lái xe hạng E mang tên Hoàng Văn A, sinh ngày 12/7/1990, nơi cư trú: xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Theo biên Bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2025 giữa Công an tỉnh B với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Bắc Ninh.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 246 BLTTDS; Điều 584; Điều 585; Điều 486; Điều 591; Điều 468 BLDS công nhận sự thỏa thuận về bồi thường tổn thất tinh thần giữa bị cáo Hoàng Văn A và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q tại phiên tòa. Bị cáo A phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại ông T, bà Q số tiền 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố Tụng hình sự; Điều 21; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. bị cáo hoàng Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí DSST.

[5]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 5 - BN;
- Phòng THADS khu vực 5 - BN;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Lục Ngạn;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Công Định